

Số: 949/QĐ-SGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông chuyên,  
lớp 10 chương trình song ngữ tiếng Pháp và lớp 10 chương trình thí điểm  
song bằng tú tài năm học 2021-2022**

### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông (THPT) chuyên ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Công văn số 1146/SGDĐT-QLT ngày 09/4/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022; Công văn số 2010/SGDĐT-QLT ngày 04/6/2021 của Sở GDĐT về việc tổ chức triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 trong tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp;

Căn cứ phương án đề xuất điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT chuyên, lớp 10 chương trình song ngữ tiếng Pháp và lớp 10 chương trình thí điểm song bằng tú tài của các đơn vị;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục (QLT).

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Duyệt điểm chuẩn trúng tuyển vào lớp 10 THPT chuyên, lớp 10 chương trình song ngữ tiếng Pháp và lớp 10 chương trình thí điểm song bằng tú tài năm học 2021-2022 theo Bảng điểm chuẩn đính kèm.

**Điều 2.** Hiệu trưởng các trường THPT chuyên và trường THPT có lớp chuyên căn cứ vào điểm chuẩn trúng tuyển, tổ chức tiếp nhận học sinh trúng tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT và Hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT Hà Nội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở, Hiệu trưởng các trường THPT chuyên và trường THPT có lớp chuyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c PGĐ Phạm Văn Đại;  
Phạm Xuân Tiến; Nguyễn Quang Tuấn;
- Công thông tin điện tử Ngành;
- Lưu: VT, QLT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Đại

**BẢNG ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN  
VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN, LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH  
SONG NGỮ TIẾNG PHÁP VÀ LỚP 10 CHƯƠNG TRÌNH THÍ ĐIỂM  
SONG BẢNG TÚ TÀI NĂM HỌC 2021 - 2022**

(Kèm theo Quyết định số **949** /QĐ-SGDĐT ngày **28** /6/2021 của Sở GDĐT)

**1. Trường THPT chuyên Hà Nội –Amsterdam**

Lớp chuyên	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Trung	Tiếng Pháp	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	<b>38.95</b>	<b>38.40</b>	<b>39.75</b>	<b>41.40</b>	<b>40.20</b>	<b>42.55</b>	<b>44.00</b>	<b>37.75</b>	<b>40.20</b>	<b>40.50</b>	<b>41.10</b>	<b>39.50</b>

Điểm chuẩn lớp song ngữ Tiếng pháp: **40.47**

Điểm chuẩn lớp song bảng tú tài: **34.39**

**2. Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ**

Lớp chuyên	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	<b>38.00</b>	<b>37.05</b>	<b>36.25</b>	<b>37.50</b>	<b>36.10</b>	<b>34.85</b>	<b>36.15</b>	<b>37.55</b>	<b>37.75</b>	<b>38.55</b>	<b>35.50</b>

**3. Trường THPT Chu Văn An**

Lớp chuyên	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	<b>38.50</b>	<b>38.25</b>	<b>36.50</b>	<b>38.50</b>	<b>37.40</b>	<b>36.00</b>	<b>36.25</b>	<b>38.80</b>	<b>38.80</b>	<b>34.90</b>

Điểm chuẩn lớp song ngữ Tiếng pháp: **36.98**

Điểm chuẩn lớp song bảng tú tài: **25.15**

**4. Trường THPT Sơn Tây**

Lớp chuyên	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	Toán	Tin học	Vật lý	Hóa học	Sinh học
Điểm chuẩn	<b>34.00</b>	<b>27.00</b>	<b>27.40</b>	<b>32.00</b>	<b>34.20</b>	<b>26.75</b>	<b>31.25</b>	<b>29.75</b>	<b>20.35</b>

Ghi chú: Điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 2 chương trình thí điểm song bảng tú tài bằng điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1.

